



TỈNH ỦY TRÀ VINH

*

Số 1352-QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trà Vinh, ngày 18 tháng 02 năm 2022

QUY ĐỊNH

**về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm
đối với cán bộ, công chức, viên chức**

Đ
É
N
UBND TỈNH TRÀ VINH
Số 2556 ngày 28/02/22
Chuyên: *Ng. L. B. L. P.*

Cao An Thuận VP

Căn cứ Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản cụ thể hóa của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy (khóa XI);

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; việc áp dụng các hình thức xử lý tương ứng với hành vi vi phạm theo đúng quy định; nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan Đảng, Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp nhà nước trong tỉnh (*gọi chung cán bộ, công chức, viên chức*).

Điều 3. Căn cứ để quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức

1. Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng; quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; quy định xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm; quy định những điều đảng viên không được làm.

2. Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Quy định về chức năng, nhiệm vụ; quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

4. Kết quả đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị, tổ chức; kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên hàng năm; kết luận của các cơ quan chức năng qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra.

Điều 4. Nguyên tắc xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức

1. Việc xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức phải được tiến hành công khai, minh bạch, khách quan, bình đẳng, chính xác, kịp thời, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Khi xem xét xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, thái độ tiếp thu và sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, vi phạm, hậu quả đã gây ra.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

1. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, với Đảng Cộng sản Việt Nam. Chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng. Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định, lập trường; không dao động trước mọi khó khăn thách thức. Đặt lợi ích của Đảng, Nhà nước, nhân dân và tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Có ý thức trong việc nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và các chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đi đầu trong đấu tranh, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”

trong nội bộ. Chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch.

2. Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Không làm bất cứ việc gì có hại cho Đảng, cho đất nước và nhân dân. Lấy âm no, hạnh phúc và sự hài lòng của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp. Mẫu mực về đạo đức, lối sống. Thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành. Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, cửa quyền, hách dịch.

3. Chấp hành tốt sự phân công của tổ chức; sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công. Tâm huyết, tận tụy với công việc; có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp; đổi mới, sáng tạo trong xử lý công việc thuộc phạm vi, trách nhiệm của mình; dám nghĩ, dám làm, dám đột phá sáng tạo, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và dám đương đầu với những khó khăn, thử thách trong thực hiện nhiệm vụ. Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, khiêm tốn, nhất là đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; bảo vệ, quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản Nhà nước được giao.

4. Tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của cá nhân hàng năm. Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương mình với cấp trên khi được yêu cầu.

5. Tích cực hưởng ứng đổi mới sáng tạo về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

6. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số quốc gia, cung cấp các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi hơn, thu hút mạnh mẽ đầu tư, thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Bảo đảm công khai, minh bạch, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đúng trình tự, thủ tục, nghiên cứu rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục so với quy định. Các đơn, thư của các cơ quan chuyển đến phải bảo quản chặt chẽ và xem xét giải quyết đúng thời gian, đúng quy định.

7. Khi thực hiện nhiệm vụ, thực thi công vụ phải tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính, đúng thẩm quyền; không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công; không đùn đẩy trách nhiệm, né tránh công việc; tích cực chia sẻ, giúp đỡ đồng nghiệp để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

8. Thực hiện tốt văn hóa giao tiếp, văn hóa công sở; chấp hành nghiêm việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, kỷ luật phát ngôn và quy chế cung cấp thông tin cho báo chí, trả lời các nội dung được lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên.

9. Xây dựng tác phong làm việc khoa học, hiệu quả, sâu sát cơ sở; không sử dụng thời giờ làm việc vào việc riêng; khi tiếp xúc, xử lý công việc của người dân, tổ chức, doanh nghiệp phải lấy mục tiêu phục vụ là chính. Nghiêm cấm các hành vi những nhiễu, hách dịch, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ.

10. Thực hiện tốt nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. gương mẫu trong thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình trong nội bộ và tự phê bình trước quần chúng nhân dân. Trong tự phê bình và phê bình phải thật sự cầu thị, tự giác, trung thực, chân thành, công tâm, khách quan; thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; không tranh công, đổ lỗi. Dũng cảm nhận khuyết điểm và trách nhiệm. gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Điều 6. Những nội dung phải xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức

1. Không gương mẫu chấp hành và triển khai thực hiện không đúng, không triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc triển khai thực hiện chậm trễ, chưa bảo đảm theo phương châm hành động của Tỉnh ủy đã đề ra; nói, viết, làm trái nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng (*trong cuộc họp nói khác, ra bên ngoài nói khác*); vi phạm quy chế dân chủ, quy định, quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng, của cơ quan, đơn vị; tham gia các hoạt động gây mất dân chủ, mất đoàn kết nội bộ.

2. Phai nhạt lý tưởng, có biểu hiện dao động, giảm sút niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng; sa sút ý chí chiến đấu, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; suy thoái và biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ.

3. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, tuyên truyền, tán phát hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, tán phát thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức để truyền bá những quan điểm trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Viết bài, đăng tin, chia sẻ tin, bài sai sự thật.

4. Phong cách quan liêu, lối sống xa hoa, vô cảm, thờ ơ, quan cách khi tiếp xúc và xử lý công việc; có các hành vi những nhiễu, hách dịch, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, hách sách, những nhiễu, vòi vĩnh doanh nghiệp, nhân dân.

5. Gây mất đoàn kết nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị; vi phạm phẩm chất, đạo đức, lối sống và các quy định khác của Đảng (nói chung), đặc biệt là Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Giao thông đường bộ và Chỉ thị số 10-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên; vi phạm đạo đức nghề nghiệp; có hành vi bạo lực gia đình; vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.

6. Tham mưu, đề xuất ban hành các văn bản trái quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chất lượng tham mưu và hiệu quả triển khai thực hiện công việc được giao chưa đáp ứng yêu cầu, mặc dù được góp ý nhưng không tiếp thu, khắc phục nghiêm túc; ngại khó, chậm báo cáo, báo cáo không chính xác tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; không phối hợp, chưa chủ động tích cực xử lý công việc dẫn đến hoàn thành nhiệm vụ ở mức thấp do nguyên nhân chủ quan.

7. Chưa đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, cải cách hành chính; có biểu hiện chậm trễ, kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính; chấp hành chưa nghiêm nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị và các quy định của pháp luật về cải cách hành chính. Chưa thực hiện nghiêm túc công tác kết luận thanh tra, kiểm tra công vụ, ảnh hưởng đến sự chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh.

8. Không chấp hành, thực hiện không đúng quy định pháp luật về thu hồi đất, cho thuê đất, giao đất, thay đổi mục đích và quyền sử dụng đất; bán đấu giá tài sản, cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản, rừng; chính sách an sinh xã hội, cứu trợ, cứu nạn...; để các công trình, dự án xây dựng cơ bản kéo dài, gây lãng phí; gây tổn kém, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, gây bất bình, bức xúc trong cán bộ và nhân dân.

9. Giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm cá nhân liên quan đến doanh nghiệp và nhân dân không đúng quy định pháp luật; để nhân dân bức xúc dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện; giải quyết khiếu nại, khiếu kiện không đúng hoặc chậm trễ, kéo dài; đùn đẩy trách nhiệm, né tránh công việc.

10. Ý thức tổ chức, kỷ luật kém; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kỷ luật phát ngôn chưa nghiêm; thực hiện công tác tự phê bình và phê bình trong Đảng thiếu nghiêm túc, không tham dự sinh hoạt Đảng, sinh hoạt cơ quan đúng theo quy định. Chưa tích cực tham gia đóng góp xây dựng Đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

11. Không chấp hành quyết định bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, phân công công tác, nghỉ chế độ, chuyển sinh hoạt Đảng mà lý do không chính đáng.

12. Tạo điều kiện hoặc có hành vi để cha, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột, anh, chị, em ruột bên vợ (chồng) lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình nhằm trục lợi. Kê khai lý lịch, lịch sử bản thân không trung thực; kê khai tài sản, thu nhập không đúng quy định. Chấp hành nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương không nghiêm.

13. Không gương mẫu thực hiện và vận động gia đình tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương (*kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ quan văn hóa, vệ sinh môi trường, đô thị văn minh, thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội...*).

Điều 7. Các trường hợp được miễn, giảm nhẹ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức

1. Chủ động báo cáo vi phạm của mình với tổ chức, tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm trước khi bị phát hiện. Chủ động báo cáo, cung cấp thông tin, phản ánh đầy đủ, trung thực về những người cùng vi phạm.

2. Xem xét giảm nhẹ một mức kỷ luật (*nếu vi phạm đến mức kỷ luật*) khi người đó đã tự nhận khuyết điểm, hạn chế và đã khắc phục hậu quả do mình gây ra, được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 8. Các trường hợp tăng nặng trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức

1. Báo cáo sai sự thật về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao. Đối phó, không hợp tác với cơ quan chức năng, chạy tội, né tránh trách nhiệm.

2. Bao che cho người cùng vi phạm; trù dập, trả thù người đấu tranh, tố cáo vi phạm hoặc người cung cấp chứng cứ vi phạm.

3. Cán bộ, công chức, viên chức đã bị xử lý kỷ luật về hành vi sai phạm chế độ trách nhiệm tiếp tục tái phạm hoặc thiếu trung thực trong báo cáo, tường trình, tiếp thu phê bình, kiểm điểm hoặc cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Điều 9. Xử lý trách nhiệm

1. Cá nhân vi phạm Quy định này thì phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

2. Tùy theo mức độ vi phạm, sẽ xem xét kiểm điểm trách nhiệm, hạ mức đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên cuối năm hoặc xử lý các hình thức kỷ luật theo quy định của Đảng, Nhà nước.

3. Không bổ nhiệm lại, bố trí chức vụ thấp hơn hoặc khuyến khích từ chức, miễn nhiệm chức vụ, điều chuyển bố trí công tác khác.

4. Tạm dừng có thời hạn theo quy định của cấp có thẩm quyền việc quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới

thiệu ứng cử chức vụ cao hơn hoặc tương đương, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng.

Điều 10. Thẩm quyền xem xét xử lý vi phạm

Thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh cụ thể hóa và tổ chức triển khai, quán triệt Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Định kỳ 6 tháng, năm sơ kết việc tổ chức thực hiện Quy định và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các tổ chức đảng có liên quan đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; định kỳ 6 tháng báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, hội đặc thù tỉnh,
- Các doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Kim Ngọc Thái